

TAND TP. PHAN THIẾT CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BÌNH THUẬN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 119/2020/HSST.

Ngày: 09/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: BÀ VŨ THỊ THANH HÒA.

Các Hội thẩm nhân dân.

1/ ÔNG ĐỖ VĂN HÒA

2/ ÔNG NGUYỄN LÊ PHONG

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: BÀ TRẦN THỊ NHÀN- Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: BÀ LÊ THỊ HẢI YẾN- kiểm sát viên.

Ngày 09/9/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 135/2020/HSST ngày 28/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

TRẦN VŨ H (TĐ)– Sinh năm: 1994, tại: Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT: khu phố 05, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở hiện nay: khu phố 15, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Số CMND: không có; Nghề nghiệp: không; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Trần T, sinh năm 1960 và bà: Lê Thị Hồng P, sinh năm 1960; Vợ: Châu Vũ Tường V, sinh năm 1999; Vợ chồng có 01 con, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ, ngày 15/12/2019 Công an phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận tiến hành kiểm tra hành chính tại hộ nhà bà Đặng Thị L, sinh năm 1970 thuộc khu phố 15, phường M, thành phố P; do đang tàng trữ ma túy trong người nên Trần Vũ H, sinh năm 1994. HKTT: khu phố 05, phường M, thành phố P bỏ chạy ra ngoài đường. Khi chạy được khoảng 50 mét, H lấy gói ma túy giấu

trong tay áo khoác ném xuống đất, H chạy thêm được 02 mét nữa thì bị lực lượng Công an bắt giữ và tiến hành lập biên bản thu giữ vật chứng gồm:

- 01 bịch nylon không màu có khóa nhựa kéo một đầu, kích thước (07 x 4,2) cm bên trong bịch nylon có chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ dưới đất cách vị trí H đứng 02 mét (ký hiệu M1 khi giám định).

- 01 bịch nylon không màu, kích thước (7,5 x 5,) cm bên trong bịch nylon có chứa thân lá cây thảo mộc khô, thu giữ trong túi quần bên trái của H (ký hiệu M2 khi giám định).

Tại bản kết luận giám định số 1137/KLGD-PC09 ngày 20/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận đã kết luận:

Mẫu vật M1 gửi giám định có khối lượng 4,7170 gam, là Methamphetamine.

Mẫu vật M2 gửi giám định có khối lượng 1,0151 gam, là Cần sa.

Hoàn lại mẫu vật sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1137/1 và 1137/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Trong quá trình điều tra, Trần Vũ H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận mua ma túy về để sử dụng cho cá nhân.

Nguồn gốc số ma túy trên Trần Vũ H khai nhận: vào khoảng 21 giờ ngày 13/12/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Vũ H gọi điện thoại cho T (không xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua “một góc tư” ma túy đá với giá 1.000.000 đồng thì T đồng ý bán, đồng thời hẹn H đến khu vực sau cây xăng Duy Thành, gần Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận để giao dịch. Tại đây, H đưa cho T 1.000.000 đồng thì T chỉ tay vào 01 gốc cây cách H 05 mét và nói “Đồ ở đó”. H đi đến, nhặt lên 01 gói thuốc lá và lấy ra 01 bịch ma túy đá, cho vào túi quần rồi đi về lại nhà ở phường M. Đến 23 giờ cùng ngày, H lấy một ít ma túy đá ra sử dụng.

Khoảng 13 giờ ngày 14/12/2019, H nhờ S (không xác định được nhân thân, lai lịch) mua giùm 01 bịch cần sa, trị giá 50.000 đồng thì S hẹn H đến khách sạn 19/4 thuộc địa phận phường P để nhận hàng. Tại đây, H1 (không xác định được nhân thân, lai lịch) đưa cho H 01 bịch cần sa đựng trong 01 gói thuốc là hiệu Scott thì H đưa cho H1 50.000 đồng, rồi H đi về lại nhà ở phường M. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Trần Thiện T1 (sinh năm 1995, trú tại khu phố 05, phường M) và H1 (không xác định được nhân thân, lai lịch) đến nhà bà Đặng Thị L là mẹ vợ của H, T1 và H1 góp 300.000 đồng để H mua bia về cùng nhậu rồi sau đó cả 03 đến 01 căn nhà hoang gần đó sử dụng ma túy.

Đến 07 giờ sáng ngày 15/12/2019, H lấy một ít cần sa ra sử dụng, sử dụng xong do sợ con phá nên Hiền cất gói cần sa vào túi quần, gói ma túy đá H cất vào tay áo của H đang mặc và ngồi làm công việc nhà. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì Công an phường M vào kiểm tra và phát hiện bắt giữ như đã nêu trên

Hành vi vừa nêu trên của bị cáo Trần Vũ H đã bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận truy tố tại bản cáo trạng số 133/CT-VKS ngày

27/8/2020, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Trần Vũ H, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Vũ H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số 1137/1 và 1137/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận vì đây là vật chứng vụ án nhưng là vật cấm lưu hành.

Bị cáo Trần Vũ H không tranh luận chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần Vũ H tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các vật chứng đã thu giữ và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu điều tra về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận vào lúc 11 giờ ngày 15/12/2019, tại hộ bà Đặng Thị L thuộc khu phố 15, phường M, thành phố P thì Công an phường M, thành phố P phát hiện bắt quả tang Trần Vũ H có hành vi tàng trữ trái phép 4,7170 gam Methamphetamine và 1,0151 gam cần sa nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo Trần Vũ H cho thấy bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, sự phát triển giống nòi của dân tộc và là một trong những

căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội, bị cáo cũng nhận thức được Methamphetamine và cần sa là những loại ma túy gây nghiện, Nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ ... trái phép chất ma túy nhưng bị cáo bất chấp hậu quả pháp lý. Rõ ràng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần Vũ H là hành vi cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hơn nữa còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi vừa nêu trên của Trần Vũ H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề xuất của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy là hợp lý vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thể hiện sự thành khẩn; bị cáo có nhân thân tốt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

[4] Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải xử lý và áp dụng những hình phạt nghiêm khắc tương xứng để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[5] Quá trình điều tra vụ án Trần Vũ H khai nguồn gốc ma túy tàng trữ và bị bắt quả tang vào ngày 15/12/2019, H khai mua từ đối tượng tên T, S và H nhưng không rõ nhân thân lai lịch. Do không xác định được nhân thân, địa chỉ của đối tượng này nên không có căn cứ để xử lý.

Việc xử lý như trên là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật nên không đặt ra đề xử lý nữa.

[6] Vật chứng của vụ án: Hai phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, phong bì số 1137/1 và 1137/2, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận. Đây là vật chứng của vụ án nhưng là vật cấm lưu hành, nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

(Hiện toàn bộ số tang vật trên đang tạm gửi tại Chi cục thi hành án dân sự Tp. Phan Thiết theo biên bản giao nhận vật chứng số 113 lập ngày 31/8/2020).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Trần Vũ H, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

XỬ PHẠT: Trần Vũ H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án.

ÁP DỤNG: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số 1137/1 và 1137/2, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận. Đây là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị sử dụng và là vật cấm lưu hành.

(Hiện toàn bộ số tang vật trên đang tạm gửi tại Chi cục thi hành án dân sự Tp. Phan Thiết theo biên bản giao nhận vật chứng số 113 lập ngày 31/8/2020).

ÁP DỤNG: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trần Vũ H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/9/2020).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;;
- CQ-CSĐT Công an Tp. Phan Thiết;
- Cơ quan Thi hành án hình sự CA Phan Thiết;
- Nhà tạm giữ CA Tp. Phan Thiết;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

VŨ THỊ THANH HÒA